**Mẫu 1:**

**BÀI THU HOẠCH CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,**

**PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN**

**KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ** **TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH**

**I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

1. ***Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược quyết định thành công của cách mạng Việt Nam***

Thực tiễn lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa đoàn kết và thành công. Hơn thế nữa, phạm vi, mức độ, quy mô của thành công trước hết phụ thuộc vào chính quy mô và mức độ của khối đại đoàn kết. Có đoàn kết mới có thắng lợi, càng gặp kẻ thù lớn, càng khó khăn gian khổ bao nhiêu lại cần phải đoàn kết chặt chẽ, rộng rãi và vững chắc bấy nhiêu.

Là vị lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc đoàn kết không chỉ tạo nên sức mạnh mà còn là vấn đề có ý nghĩa quyết định tới việc sống còn, thành bại, được mất trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù. “Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi” ; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công” Theo Bác, đoàn kết trong Đảng là tiền đề đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại đoàn kết toàn dân tộc là cơ sở để đoàn kết quốc tế. Đó là đường lối chiến lược kết hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc với sức mạnh thời đại để tạo thành sức mạnh tổng hợp to lớn làm nên những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam.Người cũng thể hiện mong muốn tột bậc: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

1. ***Lực lượng và hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân tộc***

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã lầm đường, lạc lối nhưng biết hối cải trở về với nhân dân.

Nói cách khác, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm: “Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ”.

Với chủ trương đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở thống nhất lợi ích quốc gia dân tộc với quyền lợi cơ bản của các giai tầng; nòng cốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh công - nông - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần giải quyết hài hòa lợi ích giữa các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, dân cư ở các vùng miền khác nhau. Phát huy mặt tương đồng, hóa giải điểm khác biệt. Mẫu số chung để đại đoàn kết toàn dân tộc là: hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh: “Toàn dân đoàn kết nhất trí thì chúng ta nhất định xây dựng được nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh”.

1. ***Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc***

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng dựa trên nguyên tắc lấy lập trường giai cấp công nhân để giải quyết hài hòa các mối quan hệ giai cấp - dân tộc. Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc, thứ nhất, tin vào dân, dựa vào dân vì lợi ích của dân để đoàn kết toàn dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong lao động, học tập, sản xuất và chiến đấu, bởi vì: “Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân.

Thứ hai, đoàn kết lâu dài, rộng rãi, chặt chẽ, tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo.

Thứ ba, đoàn kết trên cơ sở hiệp thương, dân chủ, chân thành, thẳng thắn, thân ái; đoàn kết gắn với đấu tranh, tự phê bình và phê bình.

Thứ tư, đoàn kết trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người, trân trọng “phần thiện”, dù nhỏ nhất ở mỗi con người để tập hợp, quy tụ rộng rãi mọi lực lượng

1. ***Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc***

Để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trước hết, cần tuyên truyền, vận động nhân dân. Nội dung tuyên truyền phải đáp ứng đúng nguyện vọng, quyền lợi của nhân dân và yêu cầu của thực tiễn cách mạng. Tuyên truyền, vận động phải phù hợp với từng đối tượng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo.

Thứ hai, phải chăm lo xây dựng và xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đảng cộng sản là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng phải đề ra được đường lối đúng đắn. Trong Đảng đoàn kết, thống nhất từ tư tưởng đến hành động; có kỷ luật, tự giác, nghiêm minh; thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là cầu nối gắn kết Đảng, Nhà nước với nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể phải có cương lĩnh, đường lối thiết thực, rõ ràng; hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng giai cấp, tầng lớp, các ngành, các giới, các dân tộc, tôn giáo… để toàn dân tộc có thể tham gia xây dựng và thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

1. ***Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính cơ bản của người cách mạng***

Coi đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc ta trong dựng nước và giữ nước, theo chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải coi đoàn kết là một đức tính cơ bản của người cách mạng. Ai không có khả năng tập hợp, đoàn kết quần chúng và các đồng chí của mình thì không thể làm cách mạng, không thể làm cán bộ.

Về tư tưởng “Đoàn kết toàn dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế”, Hồ Chí Minh chỉ rõ:

“Quan sơn muôn dặm một nhà/Vì trong bốn biển đều là anh em”. Người cho biết: “Đảng chúng tôi luôn luôn giáo dục cho cán bộ, đảng viên và cho quần chúng nhân dân lòng yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản”26. Và, sẵn sàng “Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”. Bởi vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân ta cần có tinh thần quốc tế trong sáng.

Đối với toàn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: “Ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo”. Để đoàn kết nhất trí, cán bộ lãnh đạo phải cần, kiệm, liêm, chính; kiên quyết chống quan liêu, tham ô, lãng phí; hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân; chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của Chính phủ và pháp luật của Nhà nước.

Đối với mỗi đảng viên, Người cho rằng, muốn làm cách mạng, phải cải cách tính nết mình trước tiên… “Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết”29.

Đối với toàn thể nhân dân Việt Nam, Người kêu gọi “tất cả dân ta đều Thi đua: Cần, Kiệm, Liêm, Chính” và giải thích: “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người.

Song song với việc xây những đức tính tốt để đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ, phải chống những cái xấu, những căn bệnh gây chia rẽ, mất đoàn kết. Để thực hiện được chiến lược đại đoàn kết dân toàn dân tộc, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước mới thành công,

***6. Phong Cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc***

Hồ Chí Minh suốt đời kiên tâm thực hiện đại đoàn kết. Bản thân Người cũng chính là hình ảnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Theo Bác, để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, thì toàn Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên cần có phong cách lãnh đạo: “Kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân”

Đối với cán bộ lãnh đạo, đảng viên, cần học và làm theo phong cách làm việc quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để tập hợp, đoàn kết toàn dân. Chú ý tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng, chăm lo đời sống của nhân dân. Tin vào dân, tôn trọng dân, chú ý lắng nghe và giải quyết những kiến nghị chính đáng của nhân dân, sẵn sàng tiếp thu ý kiến dân phê bình và kịp thời sửa chữa những khuyết điểm, thiếu sót.

**II. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

***1. Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, phát huy sức mạnh toàn dân tộc***

Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam; Đảng ta kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và chủ trương: “Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc”.

Bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp phải được nâng cao; không dao động trong bất cứ tình huống nào. Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chính sách của Đảng phù hợp với quy luật khách quan và đặc điểm của Việt Nam, tạo bước đột phá để phát triển. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các địa phương, đơn vị và cần gắn với thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về công tác xây dựng Đảng, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm. Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát của tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo thành phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

“Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công nhân”106. Tăng cường thực hiện tổ chức trao đổi, đối thoại với nhân dân theo Quy định 11Qđ/TW ngày 18-02-2019 của Bộ Chính trị về “Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”.

***2. Tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc***

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, phát huy mạnh mẽ vai trò, hiệu lực của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, có hiệu lực và hiệu quả.

Bãi bỏ những thủ tục hành chính gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Đề cao đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới.

Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; thực hành tiết kiệm trong các cơ quan nhà nước và trong đội ngũ cán bộ, công chức.

***3. Tiếp tục củng cố, tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt* động của mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân**

Đảng phân công: “Mặt trận Tổ quốc đóng vai trò nòng cốt trong tập hợp, vận động nhân dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc”.

Đẩy mạnh dân chủ hóa xã hội để phát huy quyền làm chủ của nhân dân, vai trò chủ động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW về giám sát và phản biện xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW về tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

**IV. Tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa, thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước**

1. ***Để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, cần*** “Tiếp tục thể chế hóa và cụ thể hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc”; hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát huy vai trò của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của đất nước; bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; khắc phục những hạn chế, bảo đảm tác dụng, hiệu quả thực chất hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tạo sự đồng thuận xã hội”.
2. ***Để tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong đảng, cần*** hoàn thiện cơ chế, quy chế và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc tự phê bình, phê bình, chất vấn trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, nhất là nội dung nhân dân làm chủ và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

1. ***Để Nhà nước thực sự là của dân, do dân, vì dân*** đoàn kết được toàn dân, cần “Đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa".

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Quốc hội thực hiện tốt chức năng lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao, nhất là đối với việc quản lý, sử dụng các nguồn lực của đất nước.

Hoàn thiện thể chế hành chính dân chủ - pháp quyền, quy định trách nhiệm và cơ chế giải trình của các cơ quan nhà nước; đẩy nhanh việc áp dụng mô hình chính phủ điện tử. “Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, từng bước hiện đại; bảo vệ pháp luật, công lý, quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân".

**V. Một số nhiệm vụ giải pháp cụ thể**

1. ***Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu và của cả hệ thống chính trị trong lãnh đạo, củng cố, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay***, nhằm đẩy mạnh công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; nâng cao đời sống tinh thần, vật chất của các tầng lớp nhân dân.

Các cấp ủy đảng và người đứng đầu tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc về công tác dân vận, công tác mặt trận và các đoàn thể. Đưa nội dung lãnh đạo các công tác này thành một trong những tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng các cấp.

Các cấp ủy đảng và người đứng đầu thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân. Thực hiện triệt để Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7-6-2012 của Ban Bí thư khóa XI về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 08QĐi/TW, ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về

“Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”. Cán bộ, đảng viên phải xung phong, gương mẫu học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là về đoàn kết và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh để nhân dân học và làm theo.

1. ***Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; chăm lo và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân.***

Tập trung vào các vấn đề: toàn dân thi đua làm kinh tế giỏi, làm giàu hợp pháp; từng gia đình làm giàu cho mình, cho cộng đồng, cho đất nước, xóa đói, giảm nghèo, phấn đấu hằng năm có thêm nhiều địa phương không còn hộ nghèo; tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và tích cực tham gia ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn, sự xuống cấp đạo đức trong xã hội.

Tôn vinh người tốt, việc tốt; bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Lên án, phê phán, đấu tranh chống tệ quan liêu, mất dân chủ, tham nhũng, lãng phí, những hành động coi thường kỷ luật, dân chủ cực đoan, lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật.

1. ***Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân và tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở.***

Phát huy quyền chủ động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác vận động nhân dân phù hợp với đặc điểm từng giai tầng, dân tộc, tôn giáo, lứa tuổi, ngành nghề ở địa phương, cơ sở.

Phát huy vai trò tư vấn của tổ chức tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt quy định về giám sát và phản biện xã hội, chủ động tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

1. ***Tăng cường công tác dân vận của chính quyền các cấp.***

Tích cực phối hợp giữa chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội làm công tác dân vận.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, các quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhằm phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân. Thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Nhà nước đảm bảo kinh phí và điều kiện hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện những nhiệm vụ được giao nhằm phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội.

1. ***Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.***

Các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cần tham gia tuyên truyền sâu rộng để mọi tầng lớp nhân dân nhận thức rõ âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Từ đó, tạo sự chuyển biến tốt trong nhận thức, nâng cao tinh thần cảnh giác, nhạy bén nhận diện và tích cực tham gia đấu tranh với những thông tin quan điểm sai trái, thù địch.

Thực hiện tốt các giải pháp trên sẽ góp phần tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đảm bảo thế và lực cho đất nước trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

**Mẫu 2:**

**TRƯỜNG………………………………………**

**BÀI THU HOẠCH**

**“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

**Chuyên đề năm 2020”**

* Họ và tên:..........................................................................................
* Chức vụ:............................................................................................ - Đảng viên: .....................................................................................… - Tổ chuyên môn:................................................................................
* Đơn vị Công tác:................................................................................

**CÂU HỎI:**

Đồng chí hãy nêu nội dung cơ bản của chuyên đề năm 2010 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Liên hệ với chức trách nhiệm vụ cơ bản của bản thân và đề ra phương hướng phấn đấu làm theo. **Bài làm**

Nội dung cơ bản của chuyên đề năm 2020:

* Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.
* Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu giai đoạn cách mạng mới.

Liên hệ với chức trách nhiệm vụ cơ bản của bản thân và đề ra phương hướng phấn đấu làm theo.

Căn cứ vào nội dung chuyên đề năm 2020: “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân về những nội dung cơ bản, giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tiếp tục đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người trở thành nền nếp, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Bản thân tôi là một đảng viên và là một người giáo viên đã làm được và đưa ra phương hướng như sau:

**1. Những kết quả đã làm được:**

* Về ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức thường xuyên: Tôi luôn luôn gương mẫu rèn luyện phẩm chất tư cách, làm tròn nhiệm vụ được Đảng và chính quyền giao phó. Sống cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hoà nhã thân ái với mọi người, hết lòng vì nhân dân phục vụ. Tự rèn luyện trau dồi phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của người Đảng viên.
* Về ý thức trách nhiệm tâm huyết với công việc ghề nghiệp. Luôn tham gia các hoạt động chuyên môn của nhà trường cũng như của Ngành. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

+Về ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức thường xuyên: Tôi luôn cập nhật thông tin trên mọi thông tin đại chúng để chắt lọc, tìm kiếm những tấm gương đạo đức tốt để học hỏi.

+Thẳng thắn, trung thực bảo vệ công lý, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, bảo vệ người tốt; Chân thành, khiêm tốn, không chạy theo chủ nghĩa thành tích, không bao che, giấu khuyết điểm ….

+ Luôn có ý thức giữ gìn đoàn kết cơ quan đơn vị. Luôn nêu gương trước đảng viên quần chúng. Nêu cao ý thức trách nhiệm công việc.

* Về ý thức tổ chức, kỷ luật, thực hiện tự phê bình và phê bình theo tấm gương đạo đức [Hồ](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh) [Chí](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh) [Minh:](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh)

+ Bản thân tôi tự luôn đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, không kéo bè kéo cánh để làm rối loạn gây mất đoàn kết nội bộ.

+ Luôn có ý thức coi trọng tự phê bình và phê bình. Luôn phê phán những biểu hiện xuất phát từ những động cơ cá nhân. Luôn động viên những người thân trong gia đình giữ gìn đạo đức, lối sống, xây dựng gia đình văn hoá.

1. **Những mặt chưa làm được hoặc còn tồn tại, hạn chế.**

Bên cạnh những ưu điểm, bản thân tôi nhận thấy mình cũng còn những nhược điểm như đôi lúc làm việc còn chưa khoa học, chưa hệ thống. Và tinh thần làm việc đôi lúc chưa thật sự sâu sát, tỉ mỉ. Làm việc còn nhiều lúc hình thức chưa lắng nghe ý kiến góp ý của đồng nghiệp. Trong công tác chuyên môn nhiều lúc phê bình đồng nghiệp còn nóng nảy, gay gắt chưa khéo léo.

1. **Phương hướng phấn đấu, rèn luyện tu dưỡng đạo đức lối sống của bản thân theo gương chủ tịch** [**Hồ**](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh)[**Chí**](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh)[**Minh:**](http://www.thuviengiadinh.com/tag/ho-chi-minh)

Phấn đấu hoàn thành tốt và giữ vững những kết quả đã đạt được. Luôn là người gương mẫu xứng đáng với niềm tin. Luôn gương mẫu trong các hoạt động, tích cực vận dụng sáng tạo trong giải quyết công việc được giao, phải luôn nêu gương về mặt đạo đức, giữ vững lập trường.

Trong thâm tâm của bản thân cũng như trong mọi hành động, tôi luôn quán triệt tư tưởng sâu sắc trong việc đấu tranh với bản thân để noi theo tấm gương vĩ đại của Người. Song song với việc xây dựng Đảng tùy theo sức và vị trí của mình, bản thân tôi cũng luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, chống những luận điệu xuyên tạc và cơ hội về Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Không ngừng nâng cao trình độ của bản thân để thích ứng với điều kiện xã hội mới, áp dụng triệt để và linh hoạt các nguyên tắc của Người tùy theo vị trí của mình như: Tập trung dân chủ, Tự phê bình và phê bình, kỷ luật nghiêm minh tự giác, trong cơ quan cũng như trong cuộc sống cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của bản thân. Luôn nêu gương trước đồng nghiệp, học sinh. Tuyên truyền đường lối chính sách pháp luật của Đảng, của nhà nước đến quần chúng nhân dân. Không ngừng tự học để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Chống các biểu hiện suy thoái về phẩm chất đạo đức. Luôn tu dưỡng đạo đức phẩm chất nhà giáo, không ngừng tự học suốt đời.

…………….*, ngày….. tháng…. năm 2020*

**Người viết bài thu hoạch**

**Mẫu 3:**

**PHẦN THỨ I: TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC; XÂY DỰNG**

**ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH**

**I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

* Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược quyết định thành công của cách mạng Việt Nam
* Lực lượng và hình thức tổ chức ĐĐK toàn dân tộc
* Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc
* Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc
* Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính cơ bản của người cách mạng
* Phong Cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc
* Thực tiễn lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa đoàn kết và thành công. Có đoàn kết mới có thắng lợi, càng gặp kẻ thù lớn, càng khó khăn gian khổ bao nhiêu lại cần phải đoàn kết chặt chẽ, rộng rãi và vững chắc bấy nhiêu

**1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược quyết định thành công của cách mạng Việt Nam**

“Đoàn kết làm ra sức mạnh”; “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta”; “Đoàn kết là thắng lợi”; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”

“ ....Một điểm rất quan trọng, cũng là điểm mẹ. Điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt: Đó là đoàn kết”, “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”

Người nói: “Toàn dân Việt Nam chỉ có một lòng: Quyết không làm nô lệ, Chỉ có một chí: Quyết không chịu mất nước, Chỉ có một mục đích: Quyết kháng chiến để tranh thủ thống nhất và độc lập cho Tổ quốc. Sự đồng tâm của đồng bào ta đúc thành một bức tường đồng xung quanh Tổ quốc. Dù địch hung tàn, xảo quyệt đến mức nào, đụng đầu nhằm bức tường đó, chúng cũng phải thất bại”...

“Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: “ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”.

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã lầm đường, lạc lối nhưng biết hối cải trở về với nhân dân.

1. **Lực lượng và hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân tộc**
	* “Đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở thống nhất lợi ích quốc gia dân tộc với quyền lợi cơ bản của các giai tầng; nòng cốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh công - nông - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng
	* Hình thức tổ chức lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc là Mặt trận dân tộc thống nhất.
	* Mặt trận dân tộc thống nhất chỉ có thể bền vững khi được xây dựng trên nền tảng khối liên minh công - nông - trí thức và dưới sự lãnh đạo của Đảng
2. **Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc**
	* Đoàn kết lâu dài, rộng rãi, chặt chẽ, tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo
	* Đoàn kết trên cơ sở hiệp thương, dân chủ, chân thành, thẳng thắn, thân ái; đoàn kết gắn với đấu tranh, tự phê bình và phê bình
	* Đoàn kết trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc
	* Tin vào dân, dựa vào dân vì lợi ích của dân
3. **Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc**
	* Cần tuyên truyền, vận động nhân dân
	* Phải chăm lo xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh
	* Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Cương lĩnh tuyên truyền phải hết sức giản đơn, ai ai cũng hiểu được, nhớ được. Đoàn kết, đánh địch, cứu nước, chỉ 6 chữ ấy thôi là đủ rồi”
	* Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội
4. **Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính cơ bản của người cách mạng**

Theo chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải coi đoàn kết là một đức tính cơ bản của người cách mạng. Ai không có khả năng tập hợp, đoàn kết quần chúng và các đồng chí của mình thì không thể làm cách mạng, không thể làm cán bộ.

* + Đoàn kết toàn dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế
	+ Đối với toàn Đảng
	+ Đối với mỗi đảng viên
	+ Đối với toàn thể nhân dân Việt Nam
	+ Chống Bệnh hẹp hòi
	+ Chống Chủ nghĩa cá nhân
1. **Phong Cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc**

Theo Bác, để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, thì toàn Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên cần có phong cách lãnh đạo: “Kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân

Với cán bộ lãnh đạo, đảng viên

Với toàn thể nhân dân

Với đồng bào các tôn giáo

Với đồng bào các dân tộc

Người khẳng định: “Không sợ kẻ địch nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề, nguy hiểm đến mấy, nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân”.

**II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

* Xây dựng Đảng Cộng Sản cầm quyền trong sạch, vững mạnh làm hạt nhân lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị
* Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh dưới sự lãnh đạo của Đảng
* Đạo đức Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng
* Đạo đức Hồ Chí Minh trong xây dựng hệ thống chính trị
* Phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh

**1. Xây dựng Đảng Cộng Sản cầm quyền trong sạch, vững mạnh làm hạt nhân lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị**

Công tác xây dựng Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh gồm: Xây dựng Đảng về chính trị; xây dựng Đảng về tư tưởng; xây dựng Đảng về tổ chức; xây dựng Đảng về đạo đức.

Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý: việc học tập, nghiên cứu, tuyên truyền và vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin phải luôn phù hợp với từng đối tượng, từng hoàn cảnh. Đảng phải tăng cường đấu tranh để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận, giải quyết đúng đắn những vấn đề đặt ra trong quá trình lãnh đạo

Xây dựng Đảng về chính trị và xây dựng Đảng về tư tưởng

Nội dung xây dựng Đảng về chính trị và tư tưởng bao gồm: Đường lối chính trị, bảo vệ chính trị, xây dựng và thực hiện nghị quyết, xây dựng và phát triển hệ tư tưởng chính trị, củng cố lập trường chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị...

Xây dựng Đảng về tổ chức

Về hệ thống tổ chức đảng

Về công tác cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ tổ chức. Hệ thống tổ chức của Đảng từ Trung ương đến cơ sở phải thực chặt chẽ, có tính kỷ luật cao...

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài. Người nhận thức rõ vị trí, vai trò của người cán bộ, đảng viên trong sự nghiệp cách mạng.

Xây dựng Đảng về Đạo đức

Trong 12 điều xây dựng Đảng chân chính cách mạng, Hồ Chí Minh nhấn mạnh, Đảng là một tổ chức cách mạng chứ không phải tổ chức để “làm quan phát tài”. Không như vậy, Đảng sẽ rơi vào thoái hóa, biến dạng, tha hóa, xa dân, tự đánh mất sức mạnh tự bảo vệ.

Đưa ra tiêu chí của một người cán bộ tốt là phải vừa có đức, vừa có tài, Người nhấn mạnh, trong đó, đạo đức là gốc: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”

3 nguyên tắc xây dựng Đảng thực sự đạo đức, văn minh

* Một là, những chuẩn mực đạo đức cần có của tổ chức Đảng
* Hai là, những phẩm chất đạo đức cách mạng cần có của cán bộ, đảng viên
* Ba là, những nguyên tắc, biện pháp xây dựng, rèn luyện đạo đức cách mạng

5 nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng

* Nguyên tắc tập trung dân chủ
* Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách
* Nguyên tắc tự phê bình và phê bình
* Nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh, tự giác
* Nguyên tắc đoàn kết, thống nhất trong Đảng

Bác căn dặn: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”

1. **Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh dưới sự lãnh đạo của Đảng**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền

Nhà nước của dân

Nhà nước do dân

Nhà nước vì dân

Xây dựng Mặt trận dân tộc và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh để bảo đảm dân chủ trong xã hội

Đối với xây dựng Mặt trận dân tộc, Đoàn Thanh niên Lao động, Công đoàn, Hội

Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân

1. **Đạo đức Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng**

Tuân thủ các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng

Tấm gương luôn tự rèn luyện, trau dồi phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống, tác phong của một đảng viên

Đạo đức còn thể hiện ở 3 nguyên tắc: Một là, xây đi đôi với chống; Hai là, nói đi đôi với làm, gương mẫu đạo đức; Ba là, tu dưỡng đạo đức hàng ngày, suốt đời.

1. **Đạo đức Hồ Chí Minh trong xây dựng hệ thống chính trị**

Định hướng xây dựng đạo đức trong Mặt trận dân tộc thống nhất các đoàn thể chính trị - xã hội

Kết hợp đạo đức với pháp luật xây dựng bộ máy nhà nước liêm chính phục vụ Tổ quốc và nhân dân có hiệu quả

Kết hợp đạo đức với pháp luật xây dựng bộ máy nhà nước liêm chính phục vụ Tổ quốc và nhân dân có hiệu quả

Chính phủ liêm chính, hành động có hiệu quả

Chính phủ phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân

Nhà nước cần biết làm cho người dân thực sự có quyền lực

Để bộ máy nhà nước trong sạch, thực sự phục vụ nhân dân

Định hướng xây dựng đạo đức trong Mặt trận dân tộc thống nhất và các đoàn thể chính trị - xã hội

HỘI NÔNG DÂN

CÔNG ĐOÀN

ĐOÀN THANH NIÊN

HỘI PHỤ NỮ

MẶT TRẬN

**5. Phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh**

Về phong cách lãnh đạo nêu gương cho cán bộ, đảng viên

Về phong cách lãnh đạo dân chủ, quần chúng

Phong cách lãnh đạo dân chủ, quần chúng là khiến cho cấp dưới nhân dân cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến. Khiến cho cán bộ có gan phụ trách, có gan làm việc.

“Muốn cho quần chúng hăng hái thi hành, thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước, làm theo. Mà muốn cho quần chúng nghe theo lời mình, làm theo mình, thì người đảng viên, từ việc làm, lời nói cho đến cách ăn ở, phải thế nào cho dân tin, dân phục,dân yêu. Thế là làm cho dân tin Đảng, phục Đảng, yêu Đảng và làm theo chính sách của Đảng và của Chính phủ”.

**III. Bài học lịch sử của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Bài học về đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng

Bài học về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Ngay từ khi Đảng mới ra đời, Đảng đã chủ trương đoàn kết mọi lực lượng thực hiện nhiệm vụ cách mạng (Bản Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt)

Thời kỳ cách mạng 1930-1945

Thời kỳ kháng chiến chống thực dân, đế quốc (1945-1975)

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đổi mới toàn diện đất nước (1975 đến nay)

Bài học về đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm

Nghị quyết Trung ương 4 về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng....“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 6 về “Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Quy định số 08-Qđi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”. Bài học về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

**PHẦN THỨ II: ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH ĐỂ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG MỚI**

**I. Những vấn đề đặt ra về đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay**

Những vấn đề đặt ra về đại đoàn kết toàn dân tộc

Những vấn đề đặt ra về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay

Những vấn đề đặt ra về đại đoàn kết toàn dân tộc

Thời cơ

* Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; độc lập, chủ quyền quốc gia, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao; sức mạnh tổng hợp của đất nước được tăng lên gấp nhiều lần.
* Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị quan trọng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác dân tộc, về tôn giáo, về người Việt Nam ở nước ngoài, từng bước được thể chế hóa thành luật, pháp lệnh, chính sách và ngày càng thể hiện rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc

Những vấn đề đặt ra về đại đoàn kết toàn dân tộc

Thách thức

* Các giai cấp và tầng lớp xã hội, xuất hiện sự chênh lệch ngày càng lớn về mức thu nhập và hưởng thụ giữa các vùng, miền, giữa các tầng lớp nhân dân...
* Sự phân hóa giàu nghèo có chiều hướng gia tăng đã và đang ảnh hưởng lớn đến đại đoàn kết dân tộc
* Các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã và đang tiếp tục khai thác những thiếu sót, yếu kém của đất nước ta hòng phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định chính trị - xã hội.

Thời cơ

* Công tác xây dựng Đảng được tiến hành trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ
* Công tác tư tưởng, lý luận được tăng cường đã tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận xã hội trước những vấn đề lớn của đất nước.
* Tổ chức đảng về hệ thống chính trị có bước đổi mới quan trọng, từ thể chế, tổ chức bộ máy, cơ chế vận hành, đến nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược; chỉnh đốn lề lối, tác phong công tác; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Những vấn đề đặt ra về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay

Những vấn đề đặt ra về đại đoàn kết toàn dân tộc

Thách thức

* Năng lực dự báo, định hướng chính sách, thể chế hóa, cụ thể hóa để tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, còn khoảng cách với đòi hỏi của thực tiễn.
* Năng lực và hiệu quả lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước, hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội chưa nâng lên kịp với đòi hỏi của tình hình nhiệm vụ mới.
* Bộ máy đảng, nhà nước, đoàn thể chậm được sắp xếp lại cho tinh giản và nâng cao chất lượng, còn nhiều biểu hiện quan liêu, vi phạm quyền dân chủ của nhân dân. Năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị chưa tương xứng với yêu cầu của nhiệm vụ...

Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống chính trị, đồng thời xây dựng mối quan hệ đoàn kết, phối hợp giữa các tổ chức dưới sự lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở...

Thực hành dân chủ thực sự trong nội bộ các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên cơ sở thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, phát huy quyền làm chủ đại diện, thực hiện quyền của dân giám sát tổ chức và cán bộ ở cơ sở...

Xây dựng đội ngũ cán bộ ở cơ sở chuẩn hóa, có năng lực tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công tâm, thạo việc, tận tụy với dân, biết phát huy sức dân, không tham nhũng, không ức hiếp dân; trẻ hóa đội ngũ...

.................................................................................................................................

Để xây dựng Đảng và HTCT trong sạch vững mạnh trong tình hình hiện nay cần tập trung một số vấn đề sau đây:

**II. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực, nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

Đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội

Chính sách đối với các giai cấp, tầng lớp xã hội nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Chính sách với đồng bào, các giới và lứa tuổi nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội

Đại hội XII xác định: “Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo đảm mỗi người dân đều được thụ hưởng những thành quả của công cuộc đổi mới. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân”

Chính sách đối với các giai cấp, tầng lớp xã hội nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Đối với giai cấp công nhân

Đối với giai cấp nông dân

Đối với đội ngũ trí thức

Đối với đội ngũ doanh nhân

Chính sách với đồng bào, các giới và lứa tuổi nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Đối với thế hệ trẻ

Đối với phụ nữ

Đối với đội ngũ cựu chiến binh

Đối với người cao tuổi

Đối với đồng bào dân tộc ít người

Đối với đồng bào tôn giáo

Đối với người Việt Nam ở nước ngoài

**III. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, phát huy sức mạnh toàn dân tộc

Tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Tiếp tục củng cố, tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam; Đảng ta kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp

Nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chính sách của Đảng phù hợp với quy luật khách quan và đặc điểm của Việt Nam

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị,; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, 12 của Đảng...

Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, phát huy sức mạnh toàn dân tộc

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, phát huy mạnh mẽ vai trò, hiệu lực của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, có hiệu lực và hiệu quả

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới

Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; thực hành tiết kiệm trong các cơ quan nhà nước và trong đội ngũ cán bộ, công chức.

Tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Đảng phân công: “Mặt trận Tổ quốc đóng vai trò nòng cốt trong tập hợp, vận động nhân dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc

Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW về giám sát và phản biện xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW về tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Tiếp tục củng cố, tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

Hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát huy vai trò của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của đất nước; bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; khắc phục những hạn chế, bảo đảm tác dụng, hiệu quả thực chất hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tạo sự đồng thuận xã hội

**IV. Tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa, thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước**

1. **Để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân**

Hoàn thiện cơ chế, quy chế và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc tự phê bình, phê bình, chất vấn trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, nhất là nội dung nhân dân làm chủ và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”

1. **Để tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong đảng**
* Đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa
* Đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa
* Hoàn thiện thể chế hành chính dân chủ - pháp quyền, quy định trách nhiệm và cơ chế giải trình của các cơ quan nhà nước; đẩy nhanh việc áp dụng mô hình chính phủ điện tử.
1. **Để Nhà nước thực sự là của dân, do dân, vì dân đoàn kết được toàn dân**

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu và của cả hệ thống chính trị trong lãnh đạo, củng cố, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay

Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân và tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở.

1. **Tăng cường công tác dân vận của chính quyền các cấp.**

Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.